



BÁO CÁO TUẦN

TUẦN 11.11.2024 – 15.11.2024:

VNIndex điều chỉnh đáng kể và duy trì trạng thái tích lũy khá lâu tại vùng hỗ trợ trung hạn 1250 (+- 10), với khối lượng giao dịch rất thấp cho thấy tín hiệu thị trường đã phản ánh đa số các rủi ro. **Kết tuần, VNIndex chạm 1252 điểm, tiếp tục dao động vùng hỗ trợ ngắn hạn 1250 (+- 10). Đây là tuần biến động cao đối với thị trường.**

FIDT nhắc lại một yếu tố: Thị trường chung đã có thời gian khá dài (4 tuần) để phản ánh các rủi ro đã qua như: (1) bầu cử Tổng thống Mỹ; (2) cuộc họp FED tháng 11; (3) biến động địa chính trị toàn cầu; (4) Áp lực tỷ giá và động thái hút ròng thanh khoản của NHNN; (5) Áp lực KQKD quý 3 không thuận lợi.

FIDT đánh giá thị trường đã phản ánh hầu hết 5 yếu tố rủi ro trên. Giai đoạn tới, tâm lý dòng tiền và rủi ro thị trường dự kiến sẽ cải thiện dần.

KỊCH BẢN CƠ SỞ NGẮN HẠN:

- **VNIndex tạo đáy thành công tại vùng hỗ trợ: 1250 (+- 10).**
- **Mục tiêu chỉ số ngắn hạn: 1300 – 1320.**

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ:

- **Tỷ trọng cổ phiếu phù hợp: 80%.**
- Nhà đầu tư chủ động gia tăng tỷ trọng cổ phiếu tại Vùng đáy trung hạn 1250 (+- 10), khi hầu hết các rủi ro đã trôi qua và được phản ánh, với định giá thị trường hấp dẫn.
- FIDT gọi tên các cổ phiếu: **Ngân hàng (CTG, HDB, STB), Bất động sản (DXG, PDR), Thép (HPG), Bất động sản Khu công nghiệp (IDC, SZC, LHG), Điện (HDG, TTA), Dệt may (TNG), Chăn nuôi (DBC)**

RMS – HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO

Thông báo kết quả từ Hệ thống quản trị Rủi ro (RMS) – 10/11/2024

- Kết quả đánh giá từ Hệ thống quản trị rủi ro FIDT (RMS) ở mức **Khả quan**, mức độ rủi ro **35.3% – Giảm** so với tuần trước.
- Qua đó, FIDT dự báo xu hướng thị trường sẽ **TĂNG** trong tuần này.
- Tỷ trọng cổ phiếu phù hợp: **80%**.
- Nhà đầu tư tham khảo thêm Chiến lược trading cụ thể trong nội dung Báo cáo tuần.



(Quan trọng) FIDT khuyến nghị NĐT phân tách NAV thành 2 danh mục (1) Danh mục đầu tư - Chú trọng cơ bản, triển vọng doanh nghiệp (2) Danh mục Trading - Chú trọng tin hiệu kỹ thuật. Tùy vào khẩu vị rủi ro, NĐT phân bổ tỷ lệ tiền phù hợp vào mỗi danh mục.

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ (DỰA TRÊN CƠ BẢN, TRIỂN VỌNG DOANH NGHIỆP)	
Trạng thái thị trường	KHẢ QUAN VNIndex điều chỉnh và duy trì trạng thái tích lũy khá lâu tại vùng hỗ trợ trung hạn 1250 (+- 10), với khối lượng giao dịch rất thấp cho thấy thị trường đã phản ánh đa số các rủi ro. Kết tuần, VNIndex chạm 1252 điểm, tiếp tục dao động vùng hỗ trợ 1250 (+- 10). Đây là tuần biến động cao đối với thị trường. FIDT nhắc lại một yếu tố: Thị trường chung đã có thời gian khá dài (4 tuần) để phản ánh các rủi ro đã qua như: (1) bầu cử Tổng thống Mỹ; (2) cuộc họp FED tháng 11; (3) biến động địa chính trị toàn cầu; (4) Áp lực tỷ giá và động thái hút ròng thanh khoản của NHNN; (5) Áp lực KQKD quý 3 không thuận lợi. FIDT đánh giá thị trường đã phản ánh hầu hết 5 yếu tố rủi ro trên. Giai đoạn tới, tâm lý dòng tiền và rủi ro thị trường dự kiến sẽ cải thiện dần.
Tỷ trọng cổ phiếu danh mục đầu tư	80% KỊCH BẢN CƠ SỞ NGẮN HẠN: <ul style="list-style-type: none">- VNIndex tạo đáy thành công tại vùng hỗ trợ: 1250 (+- 10).- Mục tiêu chỉ số ngắn hạn: 1300 – 1320. CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ: <ul style="list-style-type: none">- Tỷ trọng cổ phiếu phù hợp: 80%.- Chủ động gia tăng tỷ trọng cổ phiếu tại Vùng đáy trung hạn 1250 (+- 10).

Tham khảo biến động RMS thường xuyên hơn tại: <https://portal.fidt.vn/nhan-dinh-thi-truong/>

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG: PHẢN ÁNH HẦU HẾT RỦI RO, VNI TIỆM CẬN ĐÁY TRUNG HẠN

- VNI TIẾP TỤC DAO ĐỘNG VÙNG ĐÁY TRUNG HẠN 1250 (+- 10), TÍCH LŨY HẤP THU CÁC RỦI RO
- ĐA SỐ RỦI RO NGẮN HẠN ĐÃ ĐƯỢC PHẢN ÁNH, TẠO ĐIỀU KIỆN THỊ TRƯỜNG HỒI PHỤC
- CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ: NHÀ ĐẦU TƯ CHỦ ĐỘNG NÂNG TỶ TRỌNG VÙNG 1250 (+- 10), MỤC TIÊU: 80%
- THỊ TRƯỜNG CHUNG PHÂN HÓA CAO, ƯU TIÊN CÁC CỔ PHIẾU ĐÚ NỘI TẠI VƯỢT KHÓ

CẬP NHẬT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG:

Bối cảnh VNIndex điều chỉnh đáng kể và duy trì trạng thái tích lũy khá lâu tại vùng hỗ trợ trung hạn 1250 (+- 10), với khối lượng giao dịch rất thấp (tình trạng kiệt cung) cho thấy tín hiệu thị trường đã phản ánh đa số các rủi ro tại vùng hỗ trợ trung hạn. Kết tuần, VNIndex chạm 1252 điểm, tiếp tục dao động vùng hỗ trợ ngắn hạn 1240 – 1260. Đây cũng là tuần biến động cao đối với thị trường.

VNIndex đã phản ánh 2 sự kiện toàn cầu trọng yếu: (1) Bầu cử Mỹ; (2) cuộc họp FED tháng 11, tích cực hơn kỳ vọng của FIDT. Theo xu hướng TTCK toàn cầu vượt đỉnh chào mừng Tổng thống Mỹ, thị trường Việt Nam từ đó cũng hưởng lợi từ tâm lý dòng tiền phòng rủi ro đã được cởi bỏ. Tuy nhiên, đà hồi phục của VNIndex chỉ diễn ra ngắn ngủi, với các áp lực bán ròn rất mạnh từ Khối ngoại quay trở lại, do dòng vốn bị hút ròn quay trở về thị trường Mỹ. **(Xem thêm phần Vĩ mô toàn cầu).**

- Độ rộng toàn thị trường có dấu hiệu tích cực trở lại khi các cổ phiếu Midcap một số ngành đã tạo đáy ngắn hạn như: Bất động sản với triển vọng về thị trường Bất động sản ấm dần (DXG, PDR), Bất động sản khu công nghiệp được hưởng lợi từ triển vọng FDI sau bầu cử Mỹ (IDC, KBC, SZC, v.v.), cũng như các ngành liên quan xuất khẩu và công nghệ, như Thủy sản (VHC, ANV), Dệt may (TNG, MSH), Logistics – Cảng biển (VTP, HAH), Công nghệ (FPT, VGI, CTR).
- Khối lượng giao dịch duy trì mức rất thấp, khi thị trường cần thời gian để đánh giá ảnh hưởng từ bầu cử Tổng thống Mỹ. FIDT cho rằng khối lượng giao dịch thấp ở thời điểm tâm lý dòng tiền chưa ổn định là phù hợp. Khối lượng giao dịch thấp cũng cho thấy lượng cung cổ phiếu từ Cá nhân đã giảm đáng kể => thị trường chung khó có kịch bản giảm sâu.
- Áp lực điều chỉnh hiện hữu ở các nhóm có triển vọng KQKD tiêu cực như Ngân hàng (BID, MBB, ACB, VIB, MSB, OCB, v.v.), Chứng khoán (SSI, VND, VIX, SHS, MBS, CTS, BSI, v.v.), Thép (HSG, NKG), Điện (POW, PC1).

Theo FIDT, điểm tích cực ở thời điểm hiện tại là thông tin vĩ mô trọng yếu đã xảy ra và đã phản ánh, rủi ro thị trường liên quan các tin tức vĩ mô ngắn hạn đã tạm dừng. Áp lực đến thị trường còn lại chỉ lại 1 số yếu tố, có thể gây ra sự phân hóa trong ngắn hạn:

- Áp lực từ DXY và lãi suất USD vùng cao sẽ khiến Dòng tiền khối ngoại tiếp tục bán ròn mạnh tay ngắn hạn. Đây là yếu tố tiêu cực đối với các nhóm bị bán ròn ngắn hạn như: Ngân hàng, VIN (VIC – VHM – VRE), MSN, và MWG.
- Ngoài ra, các cổ phiếu có KQKD tiêu cực trong quý 3 sẽ tiếp tục phản ánh xu hướng KQKD không tốt. Việc dòng tiền trên thị trường yếu sẽ càng làm tình trạng phân hóa theo KQKD diễn ra mạnh hơn.

FIDT nhắc lại một yếu tố: Thị trường chung đã có thời gian khá dài (4 tuần) để phản ánh các rủi ro đã qua như: (1) bầu cử Tổng thống Mỹ; (2) cuộc họp FED tháng 11; (3) biến động địa chính trị toàn cầu; (4) Áp lực tỷ giá và động thái hút

ròng thanh khoản của NHNN; (5) Áp lực KQKD quý 3 không thuận lợi. FIDT đánh giá thị trường đã phản ánh hầu hết 5 yếu tố rủi ro trên. Giai đoạn sắp tới, tâm lý dòng tiền và rủi ro thị trường dự kiến sẽ cải thiện dần.

DỰ PHÓNG THỊ TRƯỜNG: VNI TẠO ĐÁY TRUNG HẠN, CHỦ ĐỘNG GIA TĂNG TỶ TRỌNG

Bối cảnh VNIndex điều chỉnh đáng kể và duy trì trạng thái tích lũy khá lâu tại vùng hỗ trợ trung hạn 1250 (+- 10), với khối lượng giao dịch rất thấp (tình trạng kiệt cung) cho thấy tín hiệu thị trường đã phản ánh đa số các rủi ro tại vùng hỗ trợ trung hạn. Như đã phân tích phía trên, đa số các rủi ro đã qua đi mà không có hệ quả tiêu cực đối với kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam.

Bên cạnh đó, một số ngành và cổ phiếu đã có tín hiệu tạo đáy khá rõ ràng, phục hồi nhanh ra khỏi vùng đáy trung hạn. Có thể kể đến là ngành Bất động sản, Bất động sản Khu công nghiệp, Xuất khẩu, Viễn thông, Logistics và Cảng biển, v.v. Đây là tín hiệu rất tốt cho thấy dòng tiền đã tự tin nhập cuộc giai đoạn đầu khi rủi ro đi qua, ngành và cổ phiếu tiềm năng sẽ bật tăng nhanh tại vùng định giá hấp dẫn.

KỊCH BẢN CƠ SỞ NGẮN HẠN:

- **VNIndex tạo đáy thành công tại vùng hỗ trợ trung hạn: 1250 (+- 10). Mục tiêu chỉ số ngắn hạn: 1300 – 1320.**
- Trong giai đoạn sắp tới, FIDT cho rằng dòng tiền trên thị trường sẽ được thu hút đối với các nhóm cổ phiếu có KQKD quý 3 ấn tượng, với “đặc điểm doanh nghiệp” đặc biệt trong giai đoạn kinh tế phân hóa.
- FIDT gọi tên các cổ phiếu hưởng lợi: Ngân hàng (CTG, HDB, STB), Bất động sản (DXG, PDR), Thép (HPG), Bất động sản Khu công nghiệp (IDC, SZC, LHG), Điện (HDG, TTA), Dệt may (TNG), Chăn nuôi (DBC).
- 1 số lựa chọn Midcap tiềm năng, mang đặc điểm doanh nghiệp nổi bật như: Cảng biển (PHP), Cung cấp nước (BWE), Cao su (DRI, TRC) cũng sẽ là lựa chọn đầu tư tốt tại vùng giá hiện tại.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ:

- **Tỷ trọng cổ phiếu phù hợp: 80%.**
- Nhà đầu tư chủ động gia tăng tỷ trọng cổ phiếu tại Vùng đáy trung hạn 1250 (+- 10), khi hầu hết các rủi ro đã trôi qua và được phản ánh, với định giá thị trường hấp dẫn.

BẢNG 1: DỰ PHÓNG KỊCH BẢN VNINDEX

CÁC KỊCH BẢN INDEX NGẮN HẠN			
	MỤC TIÊU TRUNG HẠN	KỊCH BẢN CƠ SỞ	KỊCH BẢN TIÊU CỰC
XÁC SUẤT	XÁC SUẤT CAO TRONG XU HƯỚNG TRUNG HẠN 12 THÁNG	XÁC SUẤT XẢY RA: 85%	XÁC SUẤT XẢY RA: 15%
MỤC TIÊU: CHỈ SỐ VNINDEX	Mục tiêu VNIndex: 1380 - 1420	Mục tiêu VNIndex: 1300 -1320 Hỗ trợ quan trọng: 1250 (+- 10)	Hỗ trợ trung hạn 1200 - 1220
TỶ TRỌNG CỔ PHIẾU PHÙ HỢP	100%	Tỷ trọng cân bằng: 80% Nhà đầu tư sẵn sàng gia tăng tỷ trọng khi Rủi ro ngắn hạn đã giảm nhanh	

BẢNG 2: DANH MỤC ĐẦU TƯ FIDT Q4.2024 – 1H.2025

DANH MỤC ĐẦU TƯ FIDT 2H2024				
NGÀNH	CỔ PHIẾU	CATALYST NGÀNH/CỔ PHIẾU	MỤC TIÊU NGẮN HẠN (FIDT đánh giá ngắn hạn)	ĐỊNH GIÁ TRUNG HẠN (FIDT định giá mục tiêu)
BẤT ĐỘNG SẢN	PDR	(1) Ngành: dự kiến tăng trưởng mạnh nhờ vào Giá đất tăng mạnh sau Luật Đất đai 2024 (2) Doanh nghiệp: Ưu tiên các doanh nghiệp có kế hoạch phát triển các dự án cụ thể đến 1H2025.	28 - 30	38 - 40
	DXG	(3) Thị trường BĐS thực đã có tín hiệu phục hồi (4) Các yếu tố hỗ trợ: Định giá rẻ, dư nợ cho vay thấp	20 - 22	28 - 30
NGÂN HÀNG	CTG	Ngân hàng tiếp tục là lựa chọn không thể thiếu trong Danh mục đầu tư trung hạn. FIDT nhấn mạnh đặc điểm ngân hàng tiềm năng giai đoạn tới. (1) Tăng trưởng tín dụng ổn định trong 3 quý gần nhất, với Chất lượng tài sản không tập trung nhiều vào "cho vay BĐS"	43 - 45	50 - 52
	HDB	(2) NIM được cải thiện nhờ Chiến lược quản lý Nguồn vốn và lãi suất tốt (3) Rủi ro nợ xấu tương lai đã được phản ánh và quản lý tốt, với hệ số Bao phủ rủi ro nợ xấu LLCR và NPL tốt trong quý 3	30 - 32	35 - 37
	STB	(4) Vùng định giá P/E và P/B hợp lý theo tăng trưởng	34 - 36	47.7
CHĂN NUÔI	DBC	(1) Giá heo trong nước tiếp tục giữ vững trên 60,000/kg, đảm bảo lợi nhuận gộp mảng Chăn nuôi tối thiểu 15% (2) Vaccine ASF đã chuẩn bị được thương mại hóa - xuất khẩu vaccine sẵn sàng - Dự kiến cuối Quý 4 (3) Cơ hội trung hạn đối với ngành Chăn nuôi sau Luật sửa đổi 2025	31 - 32	34.8
THỦY ĐIỆN - NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO	HDG	(1) La Nina tác động mạnh lên Doanh thu/Lợi nhuận Thủy điện. KQKD Quý 3 ngành Thủy điện đã cho thấy yếu tố tích cực từ La Nina, dự kiến tiếp tục trong Quý 4 (2) Mảng Năng lượng tái tạo tiếp tục hưởng lợi khi Công suất tiêu thụ tăng cao khi Mạch 3 Đường dây 500kV đưa vào hoạt động	31 - 32	37.7
	TTA	(3) Ngành điện tăng trưởng dài hạn nhờ (*) Nhu cầu tăng trưởng 15 - 20%; (**) Quy hoạch điện 8 mở ra cơ hội phát triển NLTT	14.5 - 15.0	KHÔNG ĐỊNH GIÁ
DỆT MAY	TNG	(1) Ngành dệt may VN hưởng lợi lớn từ chuyển dịch đơn hàng trong trung hạn từ Bangladesh & Myanmar, v.v. (2) Doanh thu/Lợi nhuận dự phóng sẽ tiếp tục ổn định trong 2 - 4 quý tới nhờ vào Đối tác kinh doanh chiến lược, đảm bảo đơn hàng ổn định (3) Định giá cổ phiếu trong vùng hấp dẫn so với tăng trưởng trung hạn	32 - 33	32 - 34
THÉP	HPG	(1) KQKD quý 3 cho thấy tăng trưởng Doanh thu/Lợi nhuận tiếp tục tốt, đặc biệt Biên lợi nhuận cải thiện, thị phần tiếp tục gia tăng (2) Xu hướng giá thép phục hồi trung hạn cùng với diễn biến giá thép và triển vọng ngành Bất động sản Trung Quốc (3) Triển vọng nguồn cung nhà máy thép Dung Quất 2 sẽ đi liền với Dự án đường sắt cao tốc Bắc Nam	26 - 27	33 - 35
NƯỚC	BWE	(1) Triển vọng doanh thu tăng mạnh nhờ vào Chiến lược M&A mạnh mẽ và đầy tiềm năng tại khu vực Long Thành - Đồng Nai, Long An, v.v. (2) Triển vọng Biên lợi nhuận gộp tăng mạnh nhờ vào Chính sách điều chỉnh giá dịch vụ Nước trong 2025 - 2027 (3) Định giá rất hấp dẫn đối với doanh nghiệp có dòng tiền rất an toàn cùng với dự phóng tăng trưởng trung hạn hấp dẫn	50 - 52	60 - 62

VĨ MÔ TOÀN CẦU: DONALD TRUMP ĐẮC CỬ, TÁC ĐỘNG MẠNH MỀ TTTC TOÀN CẦU

- TRIỂN VỌNG KINH TẾ MỸ ƯU VIỆT GIÚP CHỨNG KHOÁN MỸ VƯỢT ĐỈNH, LÃI SUẤT USD TĂNG VỌT
- DXY VÀ LÃI SUẤT USD VƯỢT ĐỈNH NGẮN HẠN, CHẠM VÙNG RỦI RO
- ĐIỂM HƯỞNG LỢI: TTCK MỸ VÀ CRYPTO. ĐIỂM BẤT LỢI: FII RÚT RÒNG THỊ TRƯỜNG KHÁC, ÁP LỰC TỶ GIÁ
- RỦI RO TRUNG HẠN: CHÍNH SÁCH THUẾ NHẬP KHẨU THỜI TRUMP LÀ RỦI RO LỚN NHẤT

CẬP NHẬT KINH TẾ - VĨ MÔ TOÀN CẦU:

Toàn cầu trong tuần qua đã diễn ra 2 sự kiện chính đáng mong đợi, là (1) Kết quả bầu cử Tổng thống Mỹ, với Donald Trump sẽ là Tổng thống Mỹ tiếp theo; (2) FED họp tháng 11, với quyết định cắt giảm lãi suất 25bps và quan điểm bồng bềnh. Phản ứng chung của các biến số thị trường chính đang bao gồm cả cơ hội lẫn rủi ro sau 2 sự kiện trên. Cùng đi vào thông tin chi tiết cụ thể.

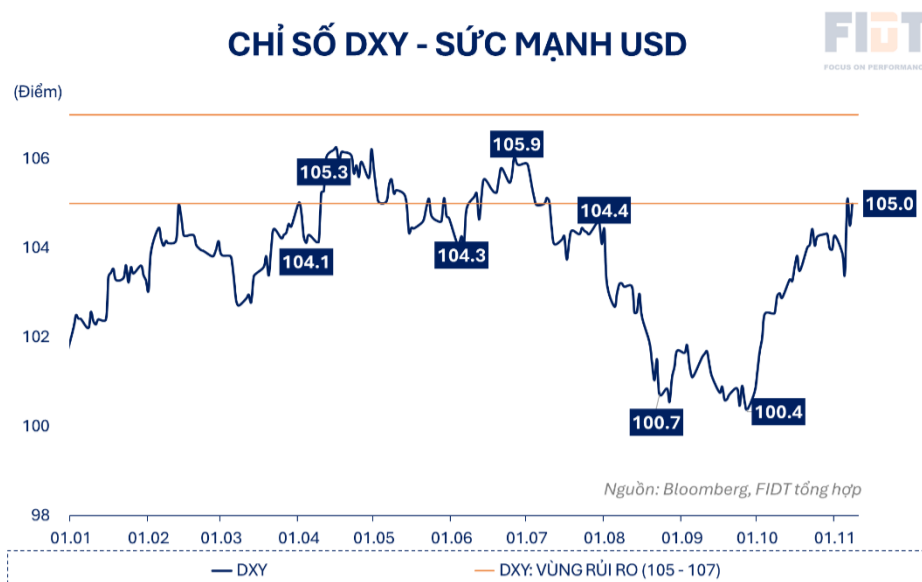
Đầu tiên, Donald Trump sẽ là tổng thống thứ 47 của Mỹ, cùng với Đảng Cộng Hòa nắm đa số ghế trong Quốc hội sẽ đem đến quyền lực rất lớn về thiết lập và thực thi các chính sách trọng tâm, đặc biệt là chính sách kinh tế. Cùng FIDT điểm qua 1 số điểm trọng yếu về chính sách kinh tế dự kiến thời tổng thống Donald Trump.

- **Chính sách đánh thuế nhập khẩu đối với tất cả hàng hóa nhập khẩu (mức thuế đề cử 20%), đặc biệt đối với hàng hóa Trung Quốc (mức thuế đề cử 20%).** Có thể thấy, thuế nhập khẩu mạnh tay sẽ là 1 trong những trọng tâm chính sách thời Trump, và sẽ là công cụ thương lượng thương mại có lợi cho Mỹ. Việt Nam nằm trong nhóm các quốc gia thâm hụt thương mại lớn nhất với Mỹ, và Mỹ cũng là thị trường xuất khẩu lớn nhất đối với ngành sản xuất Việt Nam, dự kiến đây sẽ là yếu tố tiêu cực và chưa được phản ánh đối với Việt Nam. Tất cả các ngành xuất khẩu trọng điểm của Việt Nam đến Mỹ đều có thể bị ảnh hưởng.
- **Chính sách ưu tiên kinh tế tư nhân Mỹ, giảm luật lệ và thuế TNDN, kích thích đầu tư tại Mỹ:** Hiện tại, dòng tiền trên thị trường đã phản ánh mạnh triển vọng kinh tế Mỹ thời Trump khi đồng loạt các chỉ số Mỹ tăng cực mạnh sau khi có kết quả bầu cử. Ngành Ngân hàng và Công nghệ dự kiến hưởng lợi từ quan điểm hạ bớt các tiêu chuẩn luật trong kinh doanh từ Trump. **Bên cạnh đó, triển vọng kinh tế Mỹ ưu việt hơn phần còn lại toàn cầu, đã khiến DXY tăng lên rất mạnh, phản ánh sức mạnh nền kinh tế Mỹ.**
- **Thậm hụt ngân sách thời Trump dự kiến sẽ lớn với các chính sách tăng chi ngân sách và giảm thuế TNDN**
=> Lãi suất TPCP Mỹ trung dài hạn tăng mạnh.

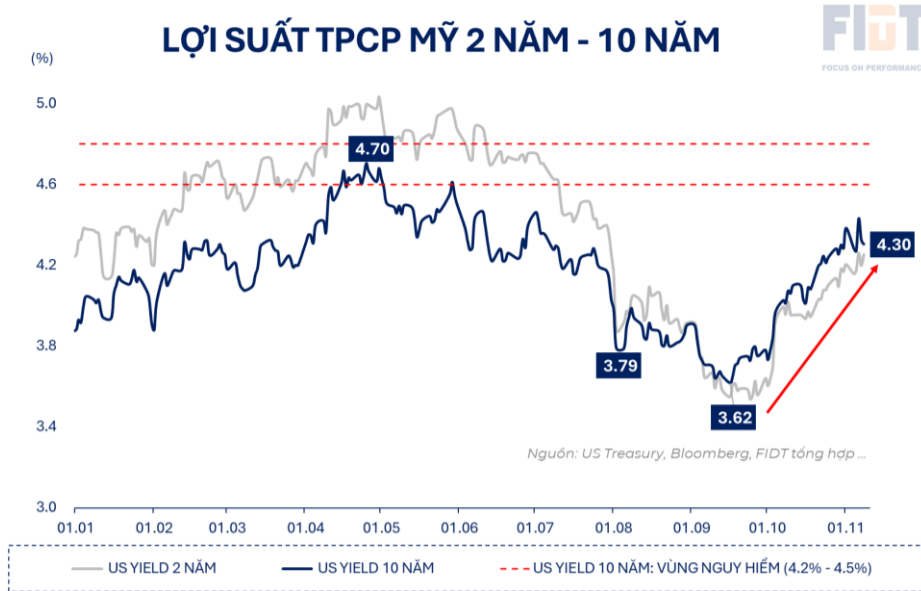
Hệ quả bầu cử Mỹ đã khiến dòng vốn đầu tư FII toàn cầu đang rút mạnh ở các thị trường Châu Á trong ngắn hạn, vấn đề tỷ giá quay trở lại, cùng áp lực tiêu cực lên nhóm các quốc gia xuất khẩu ròng lớn sang Mỹ.

Rủi ro trung hạn xuất hiện đối với các đề xuất đánh thuế nhập khẩu mạnh tay từ Mỹ, cần phải quan sát và đánh giá các thông tin định hình chính sách thuế nhập khẩu của Mỹ sắp tới. Các vấn đề về thương mại và thuế quan sẽ phải được thương lượng trước từ Bộ Thương mại các bên, rất khó có thông tin chi tiết đánh giá.

HÌNH 1: CHỈ SỐ SỨC MẠNH USD



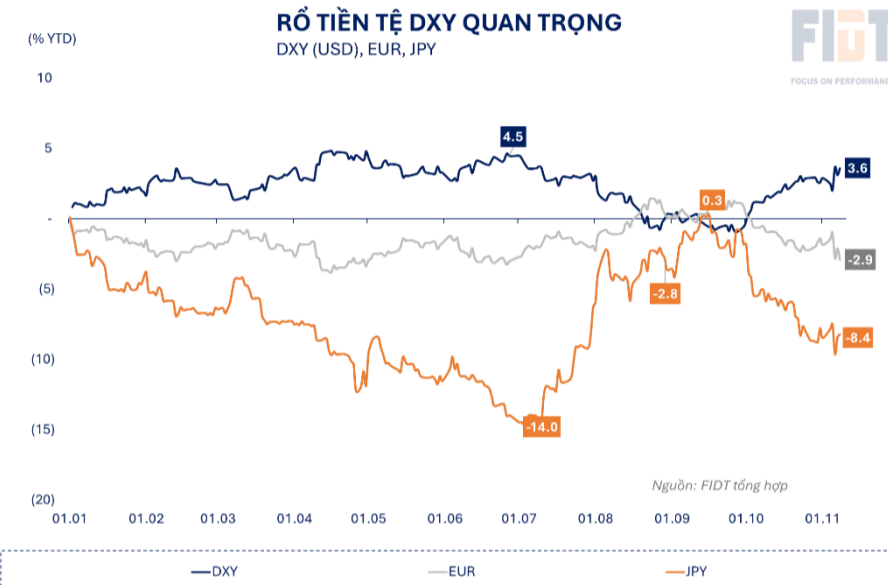
HÌNH 2: LÃI SUẤT USD



HÌNH 3: THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN MỸ



HÌNH 4: THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN CHÂU Á



Thứ 2, FED tiếp tục cắt giảm lãi suất 25bps, về còn 4.50% - 4.75%, cùng quan điểm khá bõ câu về việc sẽ tiếp tục giảm lãi suất nhẹ trong các cuộc họp sắp tới. Ngoài ra, trong cuộc họp FED tiếp tục nhấn mạnh đến các điểm: (1) lạm phát xu hướng giảm về 2% bền vững; (2) thị trường lao động đã tăng trưởng chậm dần; (3) nội tại kinh tế Mỹ vẫn rất khỏe để duy trì tăng trưởng, không có rủi ro kinh tế suy yếu thiếu kiểm soát.

Triển vọng giảm lãi suất từ FED là yếu tố hỗ trợ lãi suất USD giảm dần mạnh mẽ nhất trong trung hạn. FIDT tiếp tục cho rằng áp lực tỷ giá trong nước sẽ ngày càng giảm dần khi FED sẽ tiếp tục điều chỉnh lãi suất USD ngắn hạn. **Dự kiến lãi suất USD ngắn hạn sẽ về vùng dưới 4% trong đầu quý 1.2025. FIDT đánh giá, đây là yếu tố tích cực hiếm hoi đối với các quốc gia khác, khi áp lực tỷ giá quay trở lại.**

BẢNG 3: XÁC SUẤT CẮT GIẢM LÃI SUẤT CỦA FED

FED MEETING DATE	2.25% - 2.5%	2.5% - 2.75%	2.75% - 3%	3% - 3.25%	3.25% - 3.5%	3.5% - 3.75%	3.75% - 4%	4% - 4.25%	4.25% - 4.5%	4.5% - 4.75%
12/18/2024	-	-	-	-	-	-	-	24.9	53.4	21.8
1/29/2025	-	-	-	-	-	-	14.4	41.4	35.0	9.1
3/19/2025	-	-	-	-	-	4.7	23.2	39.3	26.6	6.2
5/7/2025	-	-	-	-	2.3	13.7	31.0	33.1	16.7	3.2
6/18/2025	-	-	-	0.6	5.1	18.0	31.6	29.1	13.3	2.4
7/30/2025	-	-	0.1	1.7	8.3	21.4	30.9	25.1	10.6	1.8
9/17/2025	-	-	0.4	2.8	10.6	23.0	29.9	22.6	9.1	1.5
10/29/2025	-	0.1	0.8	4.0	12.4	24.0	28.9	20.6	8.0	1.3

Cập nhật thêm về Thị trường tài chính toàn cầu: Dữ liệu trong 3 tuần qua cho thấy Dòng tiền tiếp tục đổ về Mỹ và Bitcoin theo triển vọng kinh tế, cùng với xu hướng lãi suất USD gia tăng kéo theo áp lực tỷ giá, là kịch bản cơ sở phản ánh ngắn hạn Donald Trump chiến thắng bầu cử Mỹ.

- **Thị trường tài chính Mỹ:** Cả bộ 3 chỉ số S&P 500 (+4.6%), Nasdaq (+4.7%), và DowJones (+5.4%) đều có tuần tăng trưởng rất mạnh, nhờ vào triển vọng kinh tế Mỹ mạnh mẽ thời Trump.
- **Thị trường chứng khoán Châu Á:** Thị trường chứng khoán Châu Á đan xen giữa điều kiện rủi ro ngắn hạn được nới lỏng khi các thông tin trọng yếu phản ánh dần, nhưng lại xuất hiện rủi ro chính sách thuế nhập khẩu từ Mỹ và hiện tượng dòng vốn FII rút ròng. Trong tuần qua, **Thị trường Châu Á:** Nikkei (+3.8%), Hang Seng (+1.1%), KOSPI (+0.7%). **Thị trường Đông Nam Á:** VNI (-0.2%), Indonesia (-2.9%).
- **Giá dầu Brent:** Giá dầu Brent (\$73.9, +1.1%). tiếp tục biến động vùng đáy \$70 - \$75. Các dữ liệu hiện tại đang cho thấy giá dầu chưa có rủi ro thủng vùng đáy \$70. Tuy nhiên, trong kịch bản biến động chiến tranh Israel – Iran tăng cao, giá dầu có thể dễ dàng vượt \$75
- **Giá Bitcoin:** Tăng rất mạnh trong tuần qua (76,530, +10.6%) nhờ vào triển vọng tổng thống Trump sẽ ủng hộ chính sách phát triển mạnh xu hướng tiền điện tử. Đây là tài sản tăng mạnh nhất sau khi Trump đắc cử.

BẢNG 4: DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH TOÀN CẦU

BẢNG TÓM TẮT BIẾN ĐỘNG TOÀN CẦU	ĐÓNG CỬA	1 DAY (%)	3 DAY (%)	1 WEEK (%)	1 MONTH (%)	3 MONTH (%)	YTD (%)
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN MỸ							
CHỈ SỐ DOW JONES	43,989	0.6	4.2	4.6	3.6	11.4	16.7
CHỈ SỐ S&P 500	5,996	0.4	3.7	4.7	3.7	12.2	25.7
CHỈ SỐ NASDAQ	21,117	0.1	4.4	5.4	4.3	14.1	25.5
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN CHÂU ÂU							
CHỈ SỐ EURO STOXX 50	4,803	(1.0)	(1.4)	(1.5)	(3.4)	2.7	6.2
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN CHÂU Á							
HANG SENG - 50 (HONG KONG)	20,728	(1.1)	(1.3)	1.1	(2.5)	21.3	21.6
NIKKEI - 225 (NHẬT BẢN)	39,500	0.3	2.7	3.8	0.3	12.8	18.0
KOSPI - 200 (HÀN QUỐC)	339.7	(0.3)	(0.5)	0.7	(1.6)	(3.4)	
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN ĐÔNG NAM Á							
VNINDEX (VIỆT NAM)	1,253	(0.6)	0.5	(0.2)	(2.6)	2.4	10.9
IDX COMPOSITE (INDONESIA)	7,287	0.6	(2.7)	(2.9)	(2.6)	0.4	0.2
XU HƯỚNG TỶ GIÁ CÁC ĐỒNG TIỀN QUAN TRỌNG							
DXY	105.0	0.5	1.5	0.7	2.0	1.8	3.6
USD/JPY	152.6	0.2	(0.7)	0.2	(2.7)	(4.1)	(8.2)
USD/VND	25,286	0.3	0.2	0.1	(1.8)	(0.7)	(4.2)
THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA VÀ TÀI SẢN KHÁC							
BITCOIN	76,530	0.8	10.7	10.6	28.1	25.9	82.5
VÀNG (XAU/USD)	2,685	(0.8)	(2.2)	(1.9)	2.1	10.4	30.1
DẦU BRENT	73.9	(2.3)	(2.2)	1.1	(7.0)	(7.3)	(4.1)
XU HƯỚNG LÃI SUẤT (LỢI SUẤT TPCP 10 NĂM, ĐƠN VỊ: BPS)							
LỢI SUẤT TPCP MỸ - 2 NĂM	4.3	5.5	7.7	4.9	29.7	20.1	0.4
LỢI SUẤT TPCP MỸ - 5 NĂM	4.2	2.1	4.2	(3.3)	30.6	39.5	34.4
LỢI SUẤT TPCP MỸ - 10 NĂM	4.3	(2.1)	3.4	(7.9)	24.3	36.5	42.5
LỢI SUẤT TPCP VN - 10 NĂM	2.7	(0.9)	1.3	2.6	6.6	(1.2)	48.8

VĨ MÔ – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC: ÁP LỰC TỶ GIÁ GIẢM, NHNN CÂN BẰNG THANH KHOẢN

- ÁP LỰC TỶ GIÁ SUY GIẢM KHI NHNN SIẾT CHẶT CHÊNH LỆCH LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG
- ĐỒNG THỜI, NHNN CHỦ ĐỘNG BƠM RÒNG THANH KHOẢN, ỔN ĐỊNH LÃI SUẤT LNH VÙNG 4.5%
- XU HƯỚNG TỶ GIÁ CHẠM TRẦN VÀ GIẢM DẦN TRONG THÁNG 11 & CUỐI QUÝ 4

CẬP NHẬT ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - VĨ MÔ VIỆT NAM NGẮN HẠN:

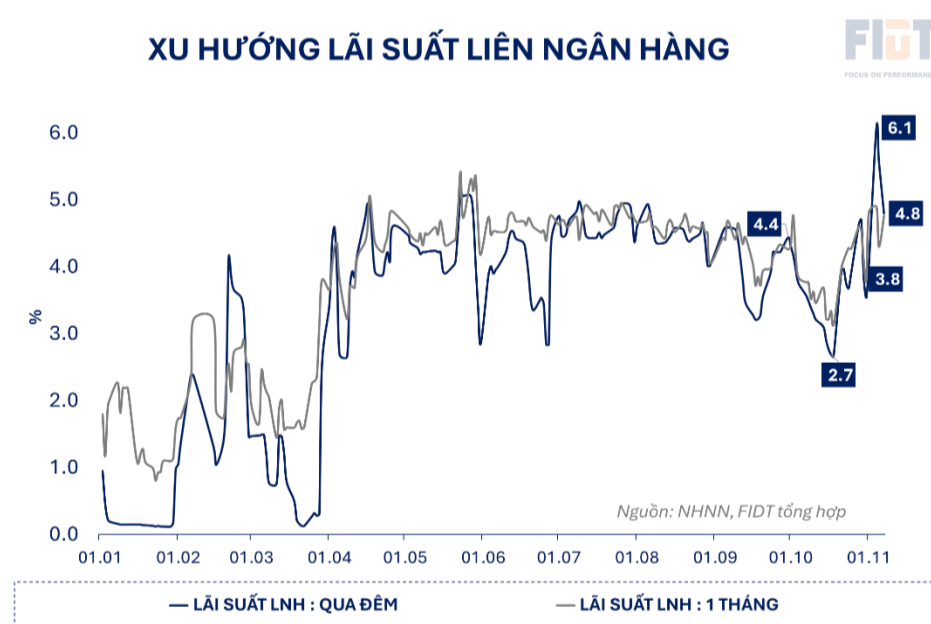
Các áp lực toàn cầu đến từ DXY và lãi suất USD tăng cao đã khiến tỷ giá USD/VND chạm đỉnh trên cả thị trường liên ngân hàng và thị trường ngoại hối. Tỷ giá liên ngân hàng duy trì sát đỉnh 25,500, một số thời điểm tỷ giá tự do đã vượt đỉnh và tiệm cận 26,000.

Tuy nhiên, các sự kiện toàn cầu qua đi đã “gỡ rối” áp lực tỷ giá trong nước, nới lỏng các biện pháp thắt chặt thanh khoản từ NHNN. Theo số liệu, FIDT cho rằng đỉnh điểm rủi ro tỷ giá đã chấm dứt khi chưa có các yếu tố vĩ mô trung hạn gây ảnh hưởng tỷ giá đủ lớn. Tỷ giá USD/VND sẽ tiếp tục neo vùng 25,300 – 25,500 và xu hướng giảm dần đến cuối quý 4, khi nguồn cung USD trong nước chắc chắn cải thiện nhờ vào: thặng dư thương mại, kiều hối và FDI giải ngân cao.

Ngân hàng Nhà nước cũng đã chủ động bơm ròng đến 90,000 tỷ qua OMO, sau khi lãi suất LNH tăng mạnh do áp lực thanh khoản. Mức bơm ròng ngắn hạn lên đến 90,000 tỷ đồng là rất tích cực, cải thiện đáng kể điều kiện thanh khoản LNH. Dự kiến Thị trường Chứng khoán cũng sẽ phản ánh yếu tố “bơm tiền” tích cực này trong 1-2 tuần tới.

Xem thêm: Hình 5 - 8 về xu hướng lãi suất LNH, lợi suất TPCP, tỷ giá, và hoạt động OMO.

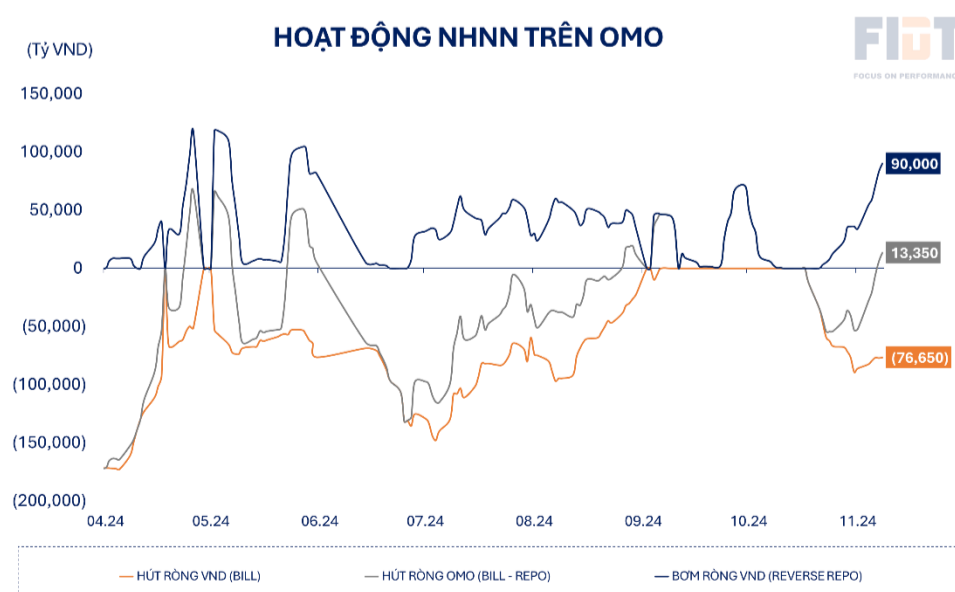
HÌNH 5: LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG (QUA ĐÊM & 1 THÁNG)



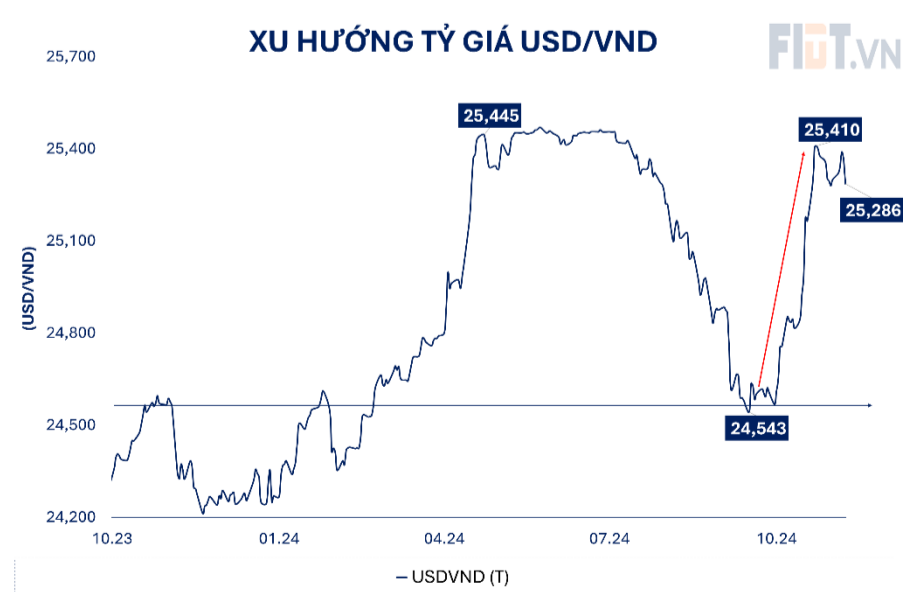
HÌNH 6: LỢI SUẤT TPCP TRUNG DÀI HẠN (5 NĂM – 10 NĂM)



HÌNH 7: NHNN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG OMO



HÌNH 8: XU HƯỚNG TỶ GIÁ USD/VND



PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH FIDT

Đoàn Minh Tuấn – Trưởng phòng

Email: tuan.doan@fidt.vn

Số điện thoại: 093.385.7333

Nguyễn Vũ Trường Giang – Chuyên viên phân tích

Email: giang.nguyen@fidt.vn

Hà Kim Thành – Chuyên viên phân tích

Email: thanh.ha@fidt.vn

Nguyễn Viết Nhật – Chuyên viên phân tích

Số điện thoại: 096.599.3323

Nguyễn Kim Dũng – Chuyên viên phân tích

Số điện thoại: 038.991.3349

LƯU Ý NHÀ ĐẦU TƯ

Quý khách nên đọc kỹ các rủi ro mà chúng tôi có dự phòng và đề cập trong báo cáo cũng như nhận diện về rủi ro thị trường để có lựa chọn đầu tư hiệu quả.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố.

Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này phản ánh đánh giá của FIDT tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi theo tình hình doanh nghiệp và thị trường từng thời kỳ.

Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt của nhà đầu tư.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi FIDT. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của FIDT.

Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn quý khách hàng!

